

Số: 07/2025/QĐST-VLĐ

Ngày: 26/12/2025

V/v Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Hoàng Thị Thu Nga

- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Xiêm – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên họp:*
Ông Cao Đức Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai việc lao động thụ lý số: 03/TLST-VLĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc “ Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp số 21/2025/QĐMPH-VDS ngày 16/12/2025 giữa:

Người yêu cầu: Chị Mạch Thị T, sinh năm 1990. CCCD số: 038190048689. Trú tại: Thôn H, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa. Chị T có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Mạch Thị H, sinh năm 1993. CCCD số: 038193932690. Trú tại: Thôn L, xã T, tỉnh Ninh Bình. Chị H có đơn xin vắng mặt.

2. Bảo hiểm xã hội Thành phố H. Trụ sở: Số A phố C, phường H, Thành phố Hà Nội.

Kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Bảo hiểm Xã hội cơ sở L. Trụ sở: Lô H Khu đô thị V, phường V, Thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: Bà Đàm Thị H1 – Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội cơ sở L. Theo văn bản ủy quyền ngày 08/12/2025. Bà H1 xin giải quyết vắng mặt.

3. Công ty TNHH H2. Trụ sở: Khu Công nghiệp S, phường L, Thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Minh C – Chức vụ phó tổng giám đốc. Theo văn bản ủy quyền ngày 02/12/2024. Ông C xin giải quyết vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu ngày 17/9/2025 và lời khai tại Tòa án, chị Mạch Thị T trình bày: Tháng 3/2010 tôi có ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH P và được cấp sổ BHXH số 011001554 tại Bảo hiểm Thành phố Hà Nội. Đến tháng 11 năm 2013 thì thôi nghỉ việc. Quá trình làm việc tại Công ty TNHH P- ô tô P, Công ty đóng bảo hiểm cho tôi đầy đủ.

Trong thời gian làm tại Công ty TNHH P- ô tô Goshi- T, do không hiểu biết pháp luật nên tháng 5 năm 2011 tôi có cho em gái tôi là Mạch Thị H mượn Chứng minh thư nhân dân để em tôi là hồ sơ xin việc tại Công ty TNHH H2. Chính vì vậy Công ty TNHH H2 mới ký hợp đồng lao động với em gái tôi Mạch Thị H dưới tên của tôi là Mạch Thị T1. Em gái tôi làm việc tại Công ty TNHH H2 –Hanel dưới tên tôi từ tháng 5/2011 đến tháng 9/2019 thì nghỉ việc. Quá trình làm việc tại Công ty TNHH H2 em gái tôi được Công ty đóng bảo hiểm đầy đủ vào sổ sổ BHXH số 011001554 tại Bảo hiểm Thành phố Hà Nội của tôi từ khi ký hợp đồng lao động là tháng 5/2011 đến khi nghỉ việc tháng 9/2019.

Tôi nghỉ việc tại Công ty TNHH P- T từ tháng 11/2013 đến tháng 9/2016 tôi mới lại tiếp tục đi làm tại Công ty TNHH I và tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa với mã số BHXH là 3816023719 từ tháng 9/2016 cho đến nay.

Năm 2018 qua rà soát dữ liệu người tham gia BHXH, Cơ quan bảo hiểm xã Hội Thành phố H phát hiện ra cả tôi (Mạch Thị T) và em gái tôi (Mạch Thị H) đều đóng bảo hiểm từ tháng 5/2011 đến tháng 11/2013 vào sổ sổ BHXH số 011001554 tại Bảo hiểm Thành phố Hà Nội. Do hai chị em bị trùng thời gian đóng bảo hiểm nên Công ty TNHH H2 đã thanh toán trả lại tiền đóng bảo hiểm cho em tôi Mạch Thị T thời gian bị trùng từ tháng 5/1011 đến tháng 11/2013. Do vậy em gái tôi chỉ được tính đóng bảo hiểm tại Công ty TNHH H2 –H từ tháng 12/2013 cho đến khi nghỉ việc tháng 12/2019.

Nay để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của em gái tôi, tôi đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tuyên bố Hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH H2 với em gái tôi Mạch Thị T - do mượn hồ sơ đứng tên tôi trong hợp đồng lao động vô hiệu một phần thông tin người lao động.

Ngoài ra tôi không có ý kiến hay yêu cầu nào khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Mạch Thị H trình bày: Tôi là em gái của chị Mạch Thị T. Do không hiểu biết pháp luật nên tháng 5 năm 2011 tôi có mượn chị em gái tôi là Mạch Thị T Chứng minh thư nhân dân của chị tôi để làm hồ sơ xin việc tại Công ty TNHH H2. Chính vì vậy Công ty TNHH H2 mới ký hợp đồng lao động với với tôi dưới tên của chị gái tôi là Mạch Thị T1. Tôi làm việc tại Công ty TNHH H2 –Hanel dưới tên Mạch Thị Thư từ tháng 5/2011 đến tháng 9/2019 thì nghỉ việc. Quá trình làm việc tại Công ty TNHH H2 –Hanel tôi được Công ty đóng bảo hiểm đầy đủ vào sổ sổ BHXH số 011001554 tại Bảo hiểm Thành phố Hà Nội của chị tôi Mạch Thị T2 từ khi ký hợp đồng lao động là tháng 5/2011 đến khi nghỉ việc tháng 9/2019.

Sau khi nghỉ việc tại Công ty TNHH H2 –Hanel tôi tiếp tục đi làm ở hai Công ty nữa. Tại các Công ty này tôi đều ký hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ dưới tên của tôi Mạch Thị H tại Bảo hiểm xã hội H3 với mã số BHXH là 3520778333 từ tháng 3/2021 cho đến nay.

Năm 2018 qua rà soát dữ liệu người tham gia BHXH, Cơ quan bảo hiểm xã Hội Thành phố H phát hiện ra cả tôi (Mạch Thị H) và chị gái tôi (Mạch Thị T) đều đóng bảo hiểm từ tháng 5/2011 đến tháng 11/2013 vào sổ sổ BHXH số 011001554 tại Bảo hiểm Thành phố Hà Nội. Do hai chị em bị trùng thời gian

đóng bảo hiểm nên Công ty TNHH H2 đã thanh toán trả lại tiền đóng bảo hiểm cho tôi Mạch Thị H thời gian bị trùng từ tháng 5/1011 đến tháng 11/2013. Do vậy tôi chỉ được tính đóng bảo hiểm tại Công ty TNHH H2 –H từ tháng 12/2013 cho đến khi nghỉ việc tháng 12/2019.

Nay trước yêu cầu của chị gái tôi, tôi đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tuyên bố Hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH H2 với tôi Mạch Thị H -do mượn hồ sơ đứng tên chị Mạch Thị T trong hợp đồng lao động vô hiệu một phần thông tin người lao động.

Ngoài ra tôi không có ý kiến hay yêu cầu nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH H2 trình bày: Chị Mạch Thị Thư sinh ngày 19/5/1990 vào làm việc tại công ty ngày 07/3/2011 và ký hợp đồng lao động ngày 01/5/2011. Căn cứ theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội, chúng tôi đã đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế cho người lao động đúng quy định. Ngày 09/10/2019 chị T nghỉ việc tại Công ty và đã được Công ty trả lại sổ BHXH số 0110015544.

Đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật bảo vệ quyền lợi của người lao động, vì thực tế người lao động có đi làm, có hưởng lương và tham gia Bảo hiểm xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội thành phố H (người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng – Bảo hiểm xã hội cơ sở L trình bày: Bảo hiểm xã hội (BHXH) cơ sở Long Biên nhận được Thông báo của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội ngày 14/11/2025 trong việc thụ lý việc dân sự số 03/2025/TLST-LĐ về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" Người yêu cầu là bà Mạch Thị T, sinh ngày 19/5/1990; Địa chỉ thường trú: Thôn H, phường Đ, tỉnh Thanh Hóa. Bảo hiểm xã hội cơ sở Long Biên có ý kiến như sau: Qua tra cứu trên hệ thống dữ liệu BHXH, bà Mạch Thị Thư S ngày 19/5/1990, mã số BHXH 0110015544 tham gia đóng BHXH, BHTN tại Công ty TNHH H2 từ tháng 12 năm 2013 đến tháng 9 năm 2019. Tổng thời gian đóng Bảo hiểm xã hội vào quỹ hưu trí tử tuất đến tháng 9 năm 2019 là 09 năm 07 tháng. Thời gian đóng vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp đến tháng 3 năm 2019 là 05 năm 10 tháng. Căn cứ Thông báo về việc thụ lý việc dân sự số 03/2025/TB-TLVA ngày 02/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng vô hiệu, Bảo hiểm xã hội cơ sở Long Biên không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội giải quyết theo qui định của pháp luật.

Tại phiên họp: Người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xin giải quyết vắng mặt và vắng mặt tại phiên họp nên không có ý kiến.

Tại phiên họp đại diện VKS phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi Tòa thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp. Thẩm phán chấp hành và thực hiện tốt các quy định của pháp luật. Các đương sự: Người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội căn cứ khoản 1 Điều 33, Điều 361 Bộ luật TTDS; Điều 127 Bộ luật Dân sự; Điều 50, 51 Bộ luật lao động; Nghị quyết 326 về lệ phí, án phí tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu của chị Mạch Thị T: tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa người lao động là chị Mạch Thị H (dùng tên là Mạch Thị T) và người sử dụng lao động là Công ty TNHH H2 là vô hiệu một phần đối với thông tin người lao động.

- Chị Mạch Thị T phải nộp lệ phí tòa án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 01/5/2011 và ngày 01/5/2015 người lao động và Công ty TNHH H2 ký hợp đồng lao động. Công ty TNHH H2 có trụ sở tại phường L, Thành phố Hà Nội nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội theo Điểm v Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đối với yêu cầu của chị Mạch Thị T đề nghị Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH H2 và chị Mạch Thị T (do chị Mạch Thị H lấy hồ sơ của của chị T để ký hợp đồng) là vô hiệu đối với phần thông tin của người lao động, xét thấy: Việc chị Mạch Thị H lấy hồ sơ tên Mạch Thị T để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH H2 là không trung thực khi giao kết hợp đồng, tuy nhiên việc không trung thực khi giao kết hợp đồng của H là do thiếu hiểu biết pháp luật, chị H thực sự có đi làm, có hưởng lương và tham gia BHXH, BHYT, BHTN, đã được thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT như chi trả chế độ ốm đau, khám, chữa bệnh, chưa hưởng BHTN, BHXH một lần, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Tại thời điểm giao kết hợp đồng thì pháp luật áp dụng là Bộ luật Lao động năm 2012, theo đó việc giao kết hợp đồng với thông tin không trung thực không thuộc trường hợp Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo Khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Lao động năm 2012. Trên thực tế H đã được Công ty H2 nhận vào làm việc, có hưởng lương, có đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định, ngoài những thông tin về cá nhân của người lao động ghi trong Hợp đồng lao động, thì các thông tin còn lại đều phù hợp với quy định của pháp luật và đã được các bên giao kết hợp đồng (người lao động và người sử dụng lao động) thực hiện đầy đủ. Xét yêu cầu của Mạch Thị T là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Giải quyết hậu quả của HĐLĐ vô hiệu một phần: Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Lao động năm 2012, tương ứng với Đ b Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Lao động năm 2019, thì “hai bên tiến hành sửa đổi, bổ sung phần của HĐLĐ bị tuyên bố vô hiệu để phù hợp với thoả ước lao động tập thể hoặc pháp luật về lao động”. Tuy nhiên, HĐLĐ giao kết giữa chị Mạch Thị H (mượn tên chị Mạch Thị T) với Công ty TNHH H4 đã chấm dứt từ năm 2019. Do

đó, chị Mạch Thị H và Công ty TNHH H4 phối hợp với Bảo hiểm xã hội cơ sở L để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH đối với thời gian chị H mượn hồ sơ của chị T để làm việc và tham gia BHXH.

[3] Về lệ phí: Chị Mạch Thị T phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 33, Điểm v Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 50 của Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 50; Điều 51 của Bộ luật Lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Mạch Thị T. Tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa người sử dụng lao động: Công ty TNHH H2 với người lao động chị Mạch Thị H (do chị Mạch Thị Thư K) là vô hiệu một phần đối với phần thông tin người lao động.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu từng phần: Chị Mạch Thị H và Công ty TNHH H4 có trách nhiệm phối hợp với Bảo hiểm xã hội cơ sở Long Biên để hiệu chỉnh hồ sơ BHXH, cấp lại hoặc cấp mới sổ BHXH đối với thời gian chị H mượn hồ sơ của chị T để làm việc và tham gia BHXH.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Chị Mạch Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009305 ngày 26/9/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí.

3. Phiên họp công khai, vắng mặt người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho chị T, chị H, Công ty TNHH H2 và Bảo hiểm xã hội cơ sở Long Biên có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Nơi nhận:

- VKS ND khu vực 5 – Hà Nội.
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Phòng THA dân sự khu vực 5
- Lưu

Hoàng Thị Thu Nga

